

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST

Ngày 10 tháng 6 năm 2021

V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cát Hoàng Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hùng Cường

2. Ông Nguyễn Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh – tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh - tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 523/2020/TLST-HNGĐ ngày 30/12/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Tổ Q – Sinh năm: 1977

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Ông Hồ Thành T – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: TDP P, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/12/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Tổ Q trình bày: Bà và ông Hồ Thành T đã từng ly hôn với nhau một lần cho đến năm 2009 quay về chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 19/01/2009. Quá trình chung sống với nhau, bà và ông T tiếp tục có những mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông T có người phụ nữ khác bên ngoài, không còn quan tâm đến bà Q, thường xuyên nhậu nhẹt và đam mê cờ bạc, không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Bà Q đã cho ông T nhiều cơ hội để hàn gắn tình cảm nhưng ông T không thay đổi, không còn quan tâm đến gia đình. Tháng 02/2020 ông T đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở tại Tổ dân phố P, thị trấn D

cho đến nay. Bà Q xác định không còn tình cảm với ông T nên yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông T để an tâm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có 02 con chung, cháu Hồ Thị Tố T - Sinh ngày: 25/7/2000 và cháu Hồ Duy M - Sinh ngày: 15/5/2009. Bà Q có nguyện vọng nuôi cháu Hồ Duy M và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Hồ Thị Tố T đã trưởng thành và sống khỏe mạnh nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung: Bà và ông T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác định bà và ông T không có nợ chung.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh cho rằng Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh đã tuân thủ, chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Riêng ông Hồ Thành T đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do là không thực hiện đúng khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Giao cháu Hồ Duy M cho bà Q tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Tài sản chung nguyên đơn không yêu cầu giải quyết và nợ chung nguyên đơn xác định không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Hồ Thành T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập đương sự nhiều lần, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông T đều vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông T theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Tố Q và ông Hồ Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D – huyện D – tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2009 ngày 19/01/2009. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời trình bày của bà Nguyễn Tố Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân phải trên cơ sở tự nguyện, giữa vợ chồng có sự yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, nhưng quan hệ hôn nhân giữa bà Q và ông T không hạnh phúc, thường xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng không tôn trọng nhau, cuộc sống hôn nhân đầy áp lực làm ảnh hưởng đến tinh thần, vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng trong hôn nhân. Hiện nay bà Q và ông T không còn sống chung với nhau từ tháng 02/2020, bà Q khẳng định không còn tình cảm với ông T nên xin ly hôn. Mặt khác, trong suốt quá trình tố tụng, ông T cố tình vắng mặt không đến tòa, điều này đủ cơ sở xác định ông T không còn quan tâm đến bà Q. Như vậy, mục đích hôn nhân của bà Q và ông T không đạt được, cuộc sống chung không

thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của bà Q là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Theo giấy khai sinh và lời khai của nguyên đơn thể hiện có 02 con chung, cháu Hồ Thị Tố T - Sinh ngày: 25/7/2000 và cháu Hồ Duy M - Sinh ngày: 15/5/2009. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung phát triển toàn diện và được sống ổn định, hiện tại cháu Hồ Duy M đang sống với mẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy nên giao cháu Minh cho bà Q tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng cháu Minh và quy định của pháp luật. Riêng cháu Hồ Thị Tố T đã trưởng thành và sống khỏe mạnh nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Q không yêu cầu giải quyết tài sản chung, xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Q phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Tố Q và ông Hồ Thành T.

1.2 Về nuôi con chung: Giao cháu Hồ Duy M - Sinh ngày: 15/5/2009 cho bà Q nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của ông Hồ Thành T

Ông Hồ Thành T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi mọi mặt của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

1.3 Về tài sản chung và nợ chung: Bà Q không yêu cầu giải quyết tài sản chung và xác định không có nợ chung.

2. Về án phí: Bà Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0002032 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh. Bà Q đã nộp đủ tiền án phí.

* Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- UBND xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân